

Số: **2946**/KH-SYT

Thanh Hóa, ngày **23** tháng **10** năm 2019

KẾ HOẠCH

Loại trừ sốt rét tại Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến 2030

Thực hiện Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 08/QĐ-BYT ngày 04/01/2017 của Bộ Y tế về phê duyệt lộ trình loại trừ sốt rét tại Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến 2030. Sở Y tế Thanh Hóa xây dựng Kế hoạch phòng, chống và loại trừ bệnh Sốt rét đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

- Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030.
- Quyết định số 08/QĐ-BYT ngày 04/01/2017 của Bộ Y tế về phê duyệt lộ trình loại trừ sốt rét tại Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến 2030.
- Quyết định số 741/QĐ-BYT ngày 02/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sốt rét.
- Quyết định số 4845/QĐ-BYT ngày 08/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét.

2. Các căn cứ khoa học và thực tiễn

- WHO đã khuyến cáo các nước có bệnh sốt rét lưu hành triển khai Chiến lược toàn cầu phòng, chống và loại trừ sốt rét:

Năm 2008, WHO đã tổ chức hội thảo tại Geneva thống nhất Chiến lược toàn cầu phòng, chống và loại trừ sốt rét: Loại trừ bệnh sốt rét là áp dụng các biện pháp phòng, chống sốt rét mạnh để cắt đứt lan truyền sốt rét của muỗi truyền bệnh tại một vùng địa lý xác định; có nghĩa là tỷ lệ mắc bệnh tại địa phương là 0, chỉ còn bệnh nhân sốt rét ngoại lai.

Chương trình loại trừ bệnh sốt rét gồm 4 giai đoạn, không giới hạn thời gian cho từng giai đoạn mà căn cứ vào tỷ lệ bệnh nhân nhiễm ký sinh trùng sốt rét trên dân số vùng sốt rét lưu hành.

- **Giai đoạn phòng chống sốt rét tích cực:** đến khi đạt tỷ lệ ký sinh

trùng/lam có sốt dưới 5% thì chuyển sang giai đoạn tiền loại trừ sốt rét. Đơn vị để công nhận tiền loại trừ tối thiểu là đơn vị huyện với dân số khoảng 100.000 dân.

- **Giai đoạn tiền loại trừ bệnh sốt rét:** tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống sốt rét tích cực làm giảm tỷ lệ chết do sốt rét, giảm tỷ lệ ký sinh trùng/lam có sốt nhỏ hơn 5% (tương đương với dưới 5 ký sinh trùng/1.000 dân số vùng sốt rét lưu hành). Nguồn thu thập số liệu từ các cơ sở y tế và điều tra tại đỉnh cao của mùa truyền bệnh. Giai đoạn tiền loại trừ sốt rét thực hiện đến khi nào đạt tỷ lệ ký sinh trùng sốt rét dưới 1/1.000 dân số vùng sốt rét lưu hành thì chuyển sang giai đoạn loại trừ sốt rét.

- **Giai đoạn loại trừ sốt rét:** Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống sốt rét tích cực để làm giảm tỷ lệ chết do sốt rét, giảm tỷ ký sinh trùng sốt rét nội địa xuống nhỏ hơn 1/1.000 dân số vùng sốt rét lưu hành. Nguồn thu thập số liệu từ các cơ sở y tế và các báo cáo. Số liệu trên được khẳng định bằng điều tra tại đỉnh cao của mùa truyền bệnh. Giai đoạn loại trừ sốt rét thực hiện đến khi tỷ lệ ký sinh trùng sốt rét bằng không, không phát hiện được ca sốt rét mới nào lan truyền tại địa phương thì chuyển sang giai đoạn đề phòng sốt rét quay trở lại.

- **Giai đoạn đề phòng sốt rét quay trở lại:** Tăng cường các biện pháp đề củng cố và duy trì tỷ lệ ký sinh trùng sốt rét nội địa bằng không. Nguồn thu thập số liệu từ các cơ sở y tế và các báo cáo, điều tra ca bệnh. Sau 3 năm duy trì được tỷ lệ này thì Tổ chức Y tế thế giới sẽ kiểm tra công nhận đã loại trừ sốt rét.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Triển khai chủ động, tích cực và đồng bộ các biện pháp phòng, chống sốt rét để được công nhận loại trừ sốt rét theo đúng lộ trình đã được Bộ Y tế phê duyệt tại Quyết định số 08/QĐ-BYT ngày 04/01/2017; Cụ thể: đến năm 2023 đạt các tiêu chí loại trừ sốt rét ở quy mô tỉnh; đồng thời tiếp tục phát triển các yếu tố bền vững và xã hội hóa trong phòng chống sốt rét để duy trì loại trừ sốt rét tới năm 2030 và các năm tiếp theo.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Đảm bảo mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ chẩn đoán sớm bệnh sốt rét, điều trị kịp thời hiệu quả, an toàn thông qua các cơ sở y tế nhà nước và y tế tư nhân.

- Bảo đảm thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh sốt rét hiệu quả, thích hợp cho người dân sống hoặc đến vùng có nguy cơ mắc bệnh sốt rét.

- Nâng cao năng lực hệ thống giám sát dịch tễ sốt rét và đảm bảo đầy đủ khả năng đáp ứng phòng, chống dịch bệnh sốt rét.

- Nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống bệnh sốt rét để người dân chủ động phòng, chống bệnh sốt rét có hiệu quả cao nhất.

- Hoàn thiện hồ sơ công nhận loại trừ bệnh sốt rét quy mô cấp huyện:

+ Năm 2020: Công nhận loại trừ sốt rét tại 16 huyện, thị xã, thành phố (TP. Thanh Hóa, TP. Sầm Sơn, Bim Sơn, Hà Trung, Nga Sơn, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Quảng Xương, Tĩnh Gia, Nông Cống, Thiệu Hóa, Đông Sơn, Yên Định, Vĩnh Lộc, Triệu Sơn và Thọ Xuân).

+ Năm 2021: Công nhận loại trừ sốt rét tại 11 huyện (Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Bá Thước, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Ngọc Lặc, Lang Chánh, Như Xuân, Như Thanh và Thường Xuân).

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận loại trừ sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh Thanh Hóa trước năm 2025.

1.2.2. Mục tiêu đến năm 2030:

- Tiếp tục triển khai các mục tiêu chương trình phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét đang thực hiện có hiệu quả.

- Duy trì thành quả loại trừ sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh.

- Thực hiện có kết quả các hoạt động trong giai đoạn loại trừ sốt rét.

- Tăng cường việc quản lý chỉ đạo phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét để thực hiện các cam kết, đẩy mạnh và duy trì sự phối hợp liên ngành trong công tác phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét.

- Triển khai tổ chức các hoạt động đề phòng sốt rét quay trở lại.

III. NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP

3.1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Duy trì và củng cố đội ngũ cán bộ chuyên trách phòng, chống sốt rét từ tỉnh đến xã đảm bảo số lượng và chất lượng.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân các cấp. Bổ sung mục tiêu loại trừ sốt rét vào hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành y tế xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động phòng chống sốt rét đạt tiến độ, theo lộ trình loại trừ sốt rét đến năm 2025 và định hướng đến 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-BYT ngày 04/01/2017 của Bộ Y tế.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch ngành y tế, bổ sung mục tiêu loại trừ sốt rét vào hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Giao Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh là cơ quan thường trực công tác phòng chống và loại trừ sốt rét của ngành y tế. Tham mưu cho Sở Y tế chỉ đạo

các đơn vị liên quan, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật cho Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện tốt các hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét đảm bảo đạt được các mục tiêu kế hoạch.

3.2. Giám sát phát hiện ký sinh trùng, chẩn đoán và điều trị sốt rét

Đẩy mạnh các biện pháp giám sát, xét nghiệm ký sinh trùng và chẩn đoán, điều trị (bao gồm điều trị dự phòng) kịp thời, dứt điểm các trường hợp bệnh nghi ngờ, các đối tượng, các vùng nguy cơ cao, cụ thể:

- Lấy máu xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét bằng kính hiển vi tất cả các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh sốt rét tại tất cả các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Thông báo với tuyến huyện, xã nơi thường trú của trường hợp bệnh để tiến hành điều tra xác định trường hợp bệnh.

- Điều trị tất cả các trường hợp bệnh sốt rét được phát hiện theo Quyết định số 4845/QĐ-BYT ngày 08/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét.

- Sử dụng thuốc sốt rét phối hợp có hiệu lực cao để điều trị cho tất cả những trường hợp nhiễm *p.falciparum*. Tại những nơi có bằng chứng về kháng thuốc Artemisinin, sử dụng phác đồ chống kháng thuốc theo quy định.

- Lấy lam máu xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét hàng ngày trong quá trình điều trị.

- Thông báo cho y tế huyện nơi người bệnh cư trú để xác minh các yếu tố nguy cơ và theo dõi các trường hợp bệnh đang được điều trị. Trường hợp bệnh nhân ngoại trú, cần thông báo cho y tế xã theo dõi để đảm bảo người bệnh uống đủ thuốc, đủ ngày theo quy định.

*** Đảm bảo chất lượng chẩn đoán và điều trị:**

- Gửi 100% lam cả dương và âm đã xét nghiệm lên tuyến trung ương để kiểm tra. Nhận và lưu trữ tất cả kết quả phản hồi từ tuyến trên về kết quả kiểm tra lam.

- Cán bộ xét nghiệm thường xuyên sử dụng sách hình thể ký sinh trùng sốt rét và bộ lam mẫu để tự nâng cao trình độ phát hiện ký sinh trùng sốt rét.

- Tổ chức tập huấn lại cho cán bộ xét nghiệm cần ít nhất 2 năm 1 lần.

- Thực hiện soi lam kiểm tra lam của tuyến huyện gửi lên và lam của bệnh viện (kể cả bệnh viện công lập và tư nhân).

- Trả lời kết quả soi lam kiểm tra hàng tháng của tuyến huyện gửi lên, lưu trữ số liệu về kiểm tra lam và gửi lam kiểm tra tại Trung tâm y tế huyện.

3.3. Công tác giám sát loại trừ sốt rét

Để loại trừ sốt rét, cần cắt đứt lan truyền tại chỗ và giám sát là một hoạt động thiết yếu trong phòng chống, loại trừ và phòng ngừa sốt rét quay trở lại, cụ thể:

Tất cả các trường hợp nghi ngờ sốt rét phải được thực hiện bằng xét nghiệm chẩn đoán xác định sốt rét; Báo cáo tất cả các trường hợp bệnh trong vòng 48 giờ kể từ khi phát hiện; Trong vòng 3 ngày tất cả các trường hợp bệnh được báo cáo phải được điều tra và phân loại; Trong vòng 7 ngày, tất cả các trường hợp bệnh không phải là trường hợp ngoại lai từ nơi khác và chưa rõ yếu tố lan truyền (ổ bệnh) phải được thực hiện điều tra và phân loại ổ bệnh.

Điều tra ổ bệnh khi phát hiện trường hợp nội địa hoặc nghi ngờ nội địa, xác định mức độ lây truyền, tìm hiểu các yếu tố dịch tễ, con người và các yếu tố khác có khả năng dẫn đến lây truyền sốt rét để quyết định biện pháp xử lý nhằm hạn chế tối đa lây truyền. Chỉ định can thiệp ổ bệnh (nếu cần). Điều tra ổ bệnh, phân loại ổ bệnh lại sau 30 ngày kể từ khi hoàn thành can thiệp ổ bệnh.

* Điều tra côn trùng: Điều tra thành phần và mật độ muỗi, điều tra các ổ bọ gậy Xác định các ổ bọ gậy trong khu vực ổ bệnh.

* Xử lý ổ dịch: Ngăn chặn không để dịch sốt rét lan rộng, xử lý triệt để tất cả các trường hợp bệnh cắt đứt đường lan truyền sốt rét.

Công tác chuẩn bị: Phân tích, đánh giá tình hình và đề xuất các biện pháp xử lý dịch. Báo cáo Sở Y tế để xem xét các điều kiện trình cấp có thẩm quyền công bố dịch; Thành lập đội chống dịch, thành phần mỗi đội chống dịch phải có cán bộ chuyên khoa về điều trị, xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét, côn trùng; Chỉ đạo các cơ sở y tế chuẩn bị sẵn sàng tham gia vào xử lý dịch sốt rét; Tập huấn cho đội chống dịch trước khi vào vùng dịch.

Giám sát: Xây dựng kế hoạch xử lý dịch để trình Ban chỉ đạo chống dịch và Chính quyền địa phương; Tổ chức giám sát phát hiện sớm trường hợp nghi ngờ, trường hợp bệnh, tập trung vào các đối tượng nguy cơ cao, yếu tố nguy cơ lây lan dịch; Tổ chức xét nghiệm máu tìm ký sinh trùng sốt rét cho toàn dân trong vùng dịch; Tổ chức điều tra côn trùng xác định thành phần, mật độ loài và chỉ số muỗi nhiễm thoa trùng sốt rét.

Chẩn đoán và điều trị: Chẩn đoán phân loại trường hợp sốt rét thường, sốt rét ác tính; Tổ chức điều trị trường hợp bệnh sốt rét theo Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét của Bộ Y tế.

+ Điều trị mở rộng, điều trị toàn dân được thực hiện khi có dịch sốt rét xảy ra nhằm mục đích giảm nguồn bệnh, hạn chế sốt rét thể nặng, hạn chế lây lan: Trong dịch sốt rét nhỏ, tỷ lệ trường hợp bệnh sốt rét dưới 30% dân số của xã/phường: Điều trị mở rộng cho nhóm dân cư trong các hộ gia đình của trường hợp bệnh và các gia đình cạnh gia đình trường hợp bệnh sốt rét. Trong dịch sốt

rét lớn, tỷ lệ trường hợp bệnh sốt rét trên 30% có thể phải điều trị toàn dân của thôn bản, xã, liên xã...:Việc điều trị phải được theo dõi chặt chẽ tác dụng phụ của thuốc để đảm bảo an toàn và hiệu quả. Tuyên truyền cho dân hiểu để thực hiện uống đúng thuốc đủ liều.

+ Đánh giá kết quả điều trị bằng xét nghiệm lam máu trước và sau điều trị. Nếu không tổ chức xét nghiệm toàn dân được thì phải lấy lam xét nghiệm các nhóm nguy cơ cao.

Phòng chống véc tơ: Phun hoá chất diệt muỗi: thực hiện phun toàn bộ các hộ gia đình trong vùng dịch, phun trong nhà, nhà rẫy và chuồng gia súc; Sử dụng hóa chất, liều lượng hoá chất phun trong vùng dịch giống như liều lượng phun theo quy định, tập huấn cho đội phun trước khi phun, giám sát kiểm tra chất lượng và kỹ thuật phun. Tẩm màn bằng hoá chất diệt muỗi: Tẩm màn cho dân vùng dịch và tuyên truyền ngủ màn phòng chống muỗi đốt, liều lượng hoá chất tẩm màn trong vùng dịch giống như liều lượng tẩm theo quy định

Công tác truyền thông: Thực hiện truyền thông cho chính quyền và các ban, ngành đoàn thể về tác hại và nguy cơ của bệnh sốt rét, tổ chức truyền thông rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng tại xã, thôn bản các thông điệp về phòng chống bệnh sốt rét, hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp phòng chống sốt rét.

Công tác hậu cần: Bố trí nhân lực, vật tư, kinh phí đảm bảo cho công tác phòng chống dịch, sẵn sàng trang thiết bị, phương tiện và vật tư chống dịch: Bình bơm, hóa chất diệt muỗi, kính hiển vi, hoá chất xét nghiệm, thuốc sốt rét, các thuốc cấp cứu và thuốc bổ trợ.

Công tác báo cáo - Thực hiện chế độ khai báo, thông tin, báo cáo dịch sốt rét theo quy định của Bộ Y tế.

3.4. Phòng chống muỗi truyền sốt rét

Tổ chức các chiến dịch phun tồn lưu hóa chất, tẩm màn diệt muỗi, cấp phát màn tẩm hóa chất tồn lưu dài, vớng màn tẩm hóa chất tồn lưu dài cho người dân theo chỉ định.

Tổ chức các đợt điều tra, giám sát côn trùng truyền bệnh: Đánh giá thành phần loài, mật độ, tập tính đốt người của muỗi truyền bệnh sốt rét; Thử nhạy cảm của muỗi truyền bệnh sốt rét với các loại hóa chất diệt; Theo dõi muỗi kháng hóa chất diệt côn trùng.

3.5. Công tác truyền thông

Tăng cường tuyên truyền về các biện pháp phòng chống sốt rét trên phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống bệnh sốt rét và kế hoạch loại trừ sốt rét.

Thường xuyên và tích cực phát các tin, bài nội dung tuyên truyền các biện pháp phòng chống sốt rét phát trên hệ thống loa phát thanh của các xã, phường, thị trấn, đặc biệt là những vùng có nguy cơ cao.

3.6. Theo dõi, giám sát và đánh giá

- Tất cả trường hợp bệnh phải được báo cáo trong vòng 48 giờ qua phần mềm hoặc bằng văn bản, đồng thời thực hiện điều tra trường hợp bệnh, phân loại trường hợp bệnh và báo cáo lên tuyến trên trong vòng 3 ngày kể từ khi phát hiện.

- Điều tra xác minh và xử lý ổ dịch khi phát hiện có tình trạng sốt rét tăng đột biến tại một địa phương (thôn, xã): Tiến hành thu thập số liệu và phân tích số liệu về bệnh sốt rét và biện pháp phòng chống bệnh tại địa phương: số liệu trường hợp bệnh sốt rét, số liệu côn trùng, số liệu về màn, màn tẩm hóa chất tồn lưu dài hạn có, số liệu phun, tẩm, số liệu về dân số, dân di biến động...; Điều tra phỏng vấn các thành viên của 25-30 hộ gia đình xung quanh hộ gia đình có trường hợp bệnh xác định về các yếu tố nguy cơ nhiễm bệnh, các biện pháp phòng chống muỗi (theo mẫu điều tra); Lấy lam máu xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét cho tất cả các thành viên trong hộ gia đình có trường hợp bệnh; Lấy lam máu xét nghiệm (hoặc test chẩn đoán nhanh) tìm ký sinh trùng sốt rét cho những người hiện đang có sốt hoặc có sốt trong 3 ngày trước đó của các hộ điều tra; Lấy lam máu xét nghiệm (hoặc test chẩn đoán nhanh) tìm ký sinh trùng sốt rét cho những người có các yếu tố nguy cơ như ngủ rừng, ngủ rẫy, giao lưu qua biên giới hoặc có các hoạt động cùng với trường hợp bệnh đã phát hiện.

- Điều tra côn trùng: Điều tra thành phần và mật độ muỗi. Điều tra các ổ bọ gậy xác định các ổ bọ gậy trong khu vực ổ bệnh. Căn cứ vào thông tin, số liệu thu thập được xác định địa điểm lan truyền và tiến hành phân loại ổ bệnh theo định nghĩa chỉ định can thiệp ổ bệnh (nếu cần).

- Điều tra ổ bệnh, phân loại ổ bệnh lại sau 30 ngày kể từ khi hoàn thành can thiệp ổ bệnh (như điều tra ổ dịch). Báo cáo điều tra và xử lý ổ bệnh lên tuyến trên sau khi kết thúc. Phối hợp với tuyến huyện tổ chức điều tra, phân loại ổ bệnh lại hàng năm trên địa bàn huyện.

- Thực hiện báo cáo hàng tuần (mẫu báo cáo tuần), hàng tháng (mẫu báo cáo tháng), hàng quý (mẫu báo cáo quý) lên tuyến huyện theo quy định. Lưu trữ các báo cáo tại cơ sở y tế trong ít nhất 10 năm.

- Thực hiện giám sát huyện, xã: Giám sát trường hợp bệnh sốt rét, giám sát ổ bệnh sốt rét, giám sát ký sinh trùng sốt rét, giám sát muỗi truyền bệnh sốt rét, giám sát hoạt động loại trừ sốt rét.

- Quản lý dân di biến động: số người đến, số người đi đặc biệt là đến và về từ vùng sốt rét lưu hành, số người thường xuyên đi rừng, ngủ rẫy, giao lưu qua biên giới.

- Theo dõi về sự biến động của khí hậu, môi trường: Lượng mưa, độ ẩm, tình hình bão lụt, biến động thổ nhưỡng, cây trồng.

3.7. Tổ chức công nhận loại trừ sốt rét

Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh là cơ quan thường trực công tác loại trừ sốt rét. Tham mưu cho Sở Y tế công tác tổ chức công nhận loại trừ sốt rét với các nội dung cụ thể như sau:

(1). Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế thành lập và thường xuyên kiện toàn Hội đồng công nhận loại trừ sốt rét tỉnh Thanh Hóa;

(2). Tham mưu ban hành quy chế, nội dung, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

(3). Tham mưu hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai loại trừ sốt rét theo lộ trình, đạt mục tiêu kết hoạch;

(4). Hướng dẫn các đơn vị tuyến dưới các biện pháp chuyên môn, nghiệp vụ tăng cường công tác phòng chống bệnh sốt rét và các biện pháp duy trì hiệu quả công tác phòng chống sốt rét để đạt được các chỉ tiêu, tiêu chí loại trừ sốt rét theo quy định;

(5). Hướng dẫn các địa phương xây dựng hồ sơ, quy trình, trình tự công nhận loại trừ sốt rét ở quy mô cấp xã, cấp huyện. Tổng hợp kết quả loại trừ sốt rét ở quy mô cấp tỉnh để trình tuyến trên công nhận loại trừ sốt rét ở quy mô cấp tỉnh khi đạt được các chỉ tiêu, tiêu chí theo quy định.

III. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí lồng ghép trong Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, chương trình, dự án khác.

- Các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác (nếu có).

- Hàng năm căn cứ các nội dung của kế hoạch, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố lập dự toán kinh phí thực hiện trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y.

- Tham mưu công tác tổ chức, chỉ đạo, các hoạt động phòng chống sốt rét và loại trừ sốt rét trên địa bàn tỉnh. Tham gia Hội đồng loại trừ sốt rét tỉnh;

- Theo dõi, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện của các đơn vị trong ngành, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc loại trừ sốt rét, báo cáo Giám đốc Sở Y tế.

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính.

Tham mưu lập dự toán kinh phí thực hiện loại trừ sốt rét trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo nhiệm vụ được giao, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn.

3. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

Là cơ quan thường trực công tác loại trừ sốt rét, chịu trách nhiệm tham mưu cho Sở Y tế công tác tổ chức công nhận loại trừ sốt rét. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các đơn vị tuyến dưới triển khai thực hiện các hoạt động loại trừ sốt rét theo kế hoạch này, trong đó tập trung vào các hoạt động cụ thể sau:

- Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động loại trừ sốt rét theo đúng lộ trình loại trừ sốt rét theo đúng quy định.

- Xây dựng các văn bản hướng dẫn chuyên môn công tác loại trừ sốt rét, tổ chức tập huấn cho cán bộ tuyến cơ sở trong việc triển khai các hoạt động tiến tới loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn.

- Tiếp nhận hồ sơ thẩm định hồ sơ, công nhận huyện đạt loại trừ sốt rét và tổ chức họp Hội đồng loại trừ sốt rét tỉnh đánh giá đề nghị cơ quan chức năng công nhận theo quy định.

- Lập hồ sơ cấp tỉnh đạt loại trừ sốt rét gửi Viện sốt rét - ký sinh trùng- Côn trùng Trung ương để được công nhận.

- Phân công cán bộ chuyên trách chương trình phòng chống sốt rét, phối hợp, hỗ trợ các đơn vị tuyến dưới trong việc giám sát, điều tra, báo cáo ca bệnh và phân loại ký sinh trùng sốt rét. Hướng dẫn các đơn vị triển khai các biện pháp phòng chống tại các cơ sở y tế, tại cộng đồng.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hỗ trợ tuyến dưới trong công tác điều tra ca bệnh, lấy lam xét nghiệm trường hợp nghi ngờ và hoạt động thống kê báo cáo ca bệnh, báo cáo định kỳ. Đảm bảo đủ kính hiển vi, vật tư, hóa chất phục vụ hoạt động xét nghiệm lam phát hiện ký sinh trùng sốt rét. Giám sát hỗ trợ các điểm kính trên địa bàn trong hoạt động xét nghiệm lam phát hiện ký sinh trùng sốt rét.

- Dự trữ, tiếp nhận, cấp phát cơ sở thuốc, hóa chất của Trung ương cấp cho tuyến huyện, đảm bảo thực hiện tốt hoạt động loại trừ sốt rét.

- Rà soát thông tin báo cáo từ các huyện, thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về Sở Y tế, Viện sốt rét ký sinh trùng và côn trùng Trung ương theo quy định của Bộ Y tế.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.

- Tham mưu cho UBND các huyện, thị xã, thành phố bổ sung nhiệm vụ loại trừ sốt rét trong kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân cấp huyện, cấp xã;

- Tham mưu cho UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch kinh phí phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn;

- Hướng dẫn Trạm y tế các xã, phường, thị trấn trên địa bàn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác loại trừ sốt rét đảm bảo mục tiêu kế hoạch cấp tỉnh, cấp huyện;

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, chỉ đạo và hỗ trợ các xã, phường, thị trấn trên địa bàn triển khai thực hiện kế hoạch loại trừ sốt rét;

- Phân công cán bộ chuyên trách chương trình phòng chống sốt rét, trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn triển khai các hoạt động phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn quản lý.

- Chủ động cập nhật diễn biến, tình hình dịch tễ sốt rét trên địa bàn, giám sát ca bệnh và triển khai các biện pháp phòng chống loại trừ sốt rét tại các cơ sở y tế và tại cộng đồng. Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh sốt rét tại địa phương, kịp thời triển khai tại chỗ các biện pháp phòng chống, loại trừ sốt rét.

- Tăng cường theo dõi, quản lý dân di biến động: số người đến, số người đi đặc biệt là người từ vùng sốt rét lưu hành về, số người thường xuyên đi rừng, ngủ rẫy, giao lưu qua biên giới....

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

5. Các đơn vị y tế khác.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tích cực phối hợp với các cơ quan y tế dự phòng cùng cấp triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động phòng chống sốt rét đảm bảo mục tiêu kế hoạch này.

Đề nghị các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và nội dung kế hoạch này phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch đạt mục tiêu đề ra.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Viện SR-KST-CT Trung ương (báo cáo);
- Các đơn vị y tế trong tỉnh (thực hiện);
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Thái Hòa